



EVN/INTERNATIONAL

CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.6255656 Fax: 0236.3633.991

Website: www.evni.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Đà Nẵng, tháng 03 năm 2017

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 2/18
---	---	---

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ
Năm báo cáo: 2016

Thông tin về Công ty đại chúng:

- | | | | |
|----|--------------------------|--|-------------------|
| 1 | Tên Công ty đại chúng: | Công ty cổ phần EVN Quốc tế | |
| 2 | Tên giao dịch tiếng Anh: | EVNI Joint Stock Company | |
| 3 | Tên viết tắt: | EVNI J.S.C | |
| 4 | Địa chỉ trụ sở chính: | Lô 91, Xô Việt Nghệ Tĩnh, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng | |
| 5 | Điện thoại: | 0236-6255656 | Fax: 0236-3633991 |
| 6 | Vốn điều lệ: | 366.771.450.000 đồng | |
| 7 | Vốn thực góp: | 366.771.450.000 đồng (Ba trăm sáu mươi sáu tỷ, bảy
trăm bảy mươi một triệu, bốn trăm năm mươi nghìn
đồng) | |
| 8 | Số tài khoản: | 0451000600007 | |
| | Ngân hàng mở tài khoản: | Ngân hàng TMCP An Bình, Chi nhánh Đà Nẵng, Phòng
Giao dịch Trung Nữ Vương. | |
| 9 | Giấy CN ĐKKD số: | Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ
phần; Mã số Doanh nghiệp: 0102379203 do: Sở Kế
hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu: ngày
25 tháng 9 năm 2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 06: ngày
18 tháng 5 năm 2016. | |
| 10 | Nơi cấp | Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng | |

Giấy phép hoạt động điện lực số 20/GP-ĐTDL do Cục Điều tiết điện lực cấp ngày 30/10/2008.

Giấy chứng nhận Hệ thống Quản lý chất lượng theo TC ISO 9001:2015 số HT.016.045 do Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo Lường Chất Lượng 2 cấp ngày 26/10/2016.

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI) tiền thân là Công ty cổ phần EVN Campuchia, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/09/2007 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2007, có vốn điều lệ 2.400 tỷ đồng, được đóng góp từ một số doanh nghiệp mạnh của Việt Nam như Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông Quân đội, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty cổ phần XNK và XD Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình, Công ty cổ phần đầu tư Bắc Hà và một số đơn vị trong và ngoài ngành Điện.

Việc EVNI tham gia đầu tư các dự án điện tại Lào và Campuchia sẽ giúp thúc đẩy việc triển khai sớm các dự án hợp tác đã được Chính phủ Việt Nam thoả thuận với Chính phủ Lào và Campuchia, là yếu tố thuận lợi thúc đẩy chương trình hợp tác đầu tư, trao đổi năng lượng điện, tạo điều kiện để Ngành điện Việt Nam trở thành đối tác của Tổng Công ty Điện lực Lào và Tổng Công ty Điện lực Campuchia, đồng thời có thể hỗ trợ nước Bạn trong vận hành nhà máy điện, quản lý hệ thống điện quốc gia và thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác đặc biệt giữa 3 nước.

EVNI hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con. Công ty mẹ là công ty cổ phần thành lập tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, thực hiện đầu tư các dự án năng lượng tại nước ngoài, chủ yếu là tại Campuchia và Lào. Đối với mỗi dự án, Công ty sẽ thành lập các công ty con với sự tham gia góp vốn của các đối tác trong và ngoài nước, để trực tiếp thực hiện đầu tư và điều hành dự án.

2. Quá trình phát triển

Ngành nghề kinh doanh:

2.1 Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

Chi tiết: Sản xuất, truyền tải, kinh doanh mua bán điện trong và ngoài nước. Xây dựng vận hành công trình thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5, Hạ Sê San 2 và các dự án điện lực khác tại Campuchia. Kinh doanh điện năng trong và ngoài nước.

2.2 Dạy nghề.

Chi tiết: Đào tạo nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện.

2.3 Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Chi tiết: Phát triển và kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp trong và ngoài nước.

2.4 Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

Giám sát thi công xây dựng. Hoàn thiện công trình năng lượng (đường dây và trạm biến áp đến 500 kV). Tư vấn các hoạt động chuẩn bị sản xuất cho nhà máy điện. Giám sát thi công xây dựng. Hoàn thiện công trình thủy điện.

2.5 Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công trình năng lượng, công trình hạ tầng kỹ thuật.

2.6 Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

Chi tiết: thi công xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công trình năng lượng, công trình hạ tầng kỹ thuật. Xây dựng và vận hành các công trình điện.

2.7 Quản lý dự án. Kinh doanh lâm nghiệp, khai thác mỏ tại Campuchia. Dịch vụ quản lý vận hành các nhà máy điện trong và ngoài nước. Sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp thiết bị, công trình của các nhà máy điện trong và ngoài nước. Thí nghiệm điện.

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 4/19
---	---	---

Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện. Xây dựng, vận hành các công trình điện. Khai thác lâm sản, khai thác mỏ. Xuất khẩu, nhập khẩu điện năng. Nhập khẩu nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất điện. Khai thác và sản xuất đá, cát, xi măng, gạch các loại, sắt thép.

3. Tình hình hoạt động:

Nhiệm vụ chủ yếu hiện nay của Công ty là quản lý phần vốn, phối hợp với các cổ đông (HIEC, RG) và Thành viên HĐQT khác trong việc điều hành hoạt động Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 (Campuchia).

(i) Dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (tỉnh Stung Treng - Vương quốc Campuchia): Công suất: 400MW; Điện lượng trung bình năm: 1.998,4 triệu kWh.

Việc quản lý, theo dõi phần vốn góp trên nguyên tắc bảo toàn vốn, tuân thủ Hợp đồng cổ đông của Công ty dự án nhằm đáp ứng tiến độ tổng thể của dự án, mục tiêu phát điện tổ máy 1 vào tháng Quý IV/2017 và hoàn thành 8 tổ máy đưa vào vận hành thương mại tháng IV/2018.

Ngoài ra còn tiếp tục thực hiện thủ tục MOU của các dự án thủy điện tại Campuchia và Lào đang còn hiệu lực:

(ii) Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 (biên giới Campuchia và Việt Nam): Công suất: 96MW; Điện lượng trung bình năm: 485,0 triệu kWh.

(iii) Dự án thủy điện SeKong: Tại tỉnh Stung Treng - Vương quốc Campuchia; Công suất dự kiến khoảng 190MW, điện lượng trung bình năm: 766,85 triệu kWh.

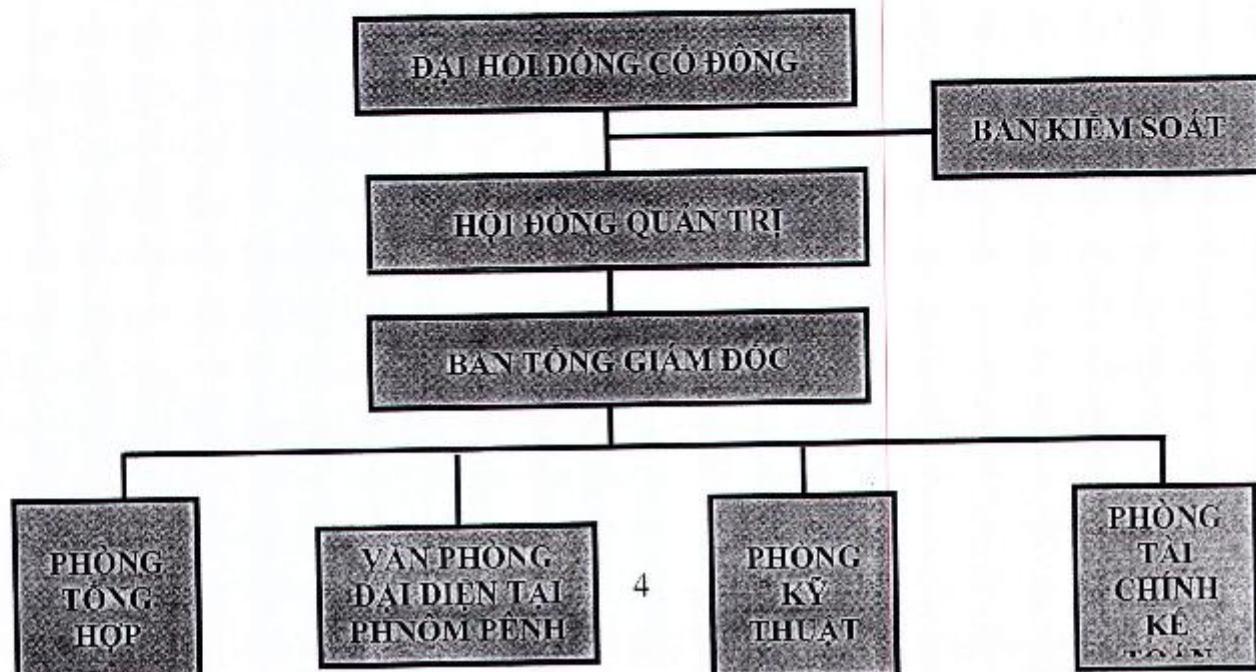
* Các dự án tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào:

(iv) Dự án thủy điện Nậm Mô 1: Công suất: 55MW; Điện lượng trung bình năm khoảng: 222 triệu kWh.

Và các công việc khác:

(v) Tham gia Tư vấn Quản lý dự án, Tư vấn giám sát các công trình nguồn điện, công trình đường dây và trạm biến áp 220kV, 500kV; dịch vụ cho thuê văn phòng...

4. Mô hình tổ chức:



5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của EVNI:

1/ Thực hiện các thủ tục quản lý, theo dõi việc bảo toàn phần vốn đã góp tại Công ty TNHH thủy điện Sê San 2, Vương quốc Campuchia. Phối hợp với các đối tác RGP; HIEC để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Thủy điện Hạ Sê San 2 đảm bảo tiến độ phát điện tháng Quý IV/2017 và hoàn thành dự án tháng Quý IV/2018.

2/ Thực hiện thủ tục MOU của các dự án thủy điện tại Campuchia và Lào đang còn hiệu lực, bao gồm dự án thủy điện Hạ Se San 1/ Se San 5; thủy điện Sekong; thủy điện Nậm Mô 1.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất trong năm

1.1 Dự án thủy điện Hạ Sê San 2

Hiện tại tiến độ thực hiện của dự án đang đảm bảo theo kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 năm 2016, trong đó tiến độ các hạng mục chính như sau:

- Đập đát: Đã thi công hoàn thành đập đát, hiện nay đang triển khai hoàn thiện các hạng mục lát mái đập; mặt đập.

- Đập bê tông và nhà máy chính:

+ Đập tràn: Đã hoàn thành công tác bê tông và lắp đặt thiết bị thủy công 10/10 khoang tràn, đưa vào vận hành đập tràn để tiến hành tích nước hồ chứa từ tháng 1/2017.

+ Nhà máy chính: Lắp đặt cầu trục nhà máy chính và các kết cấu thép, bệ ông stator tổ máy 1 & 2.

+ Đến nay, đã hoàn thành công tác lắp kênh dẫn dòng, tích nước hồ chứa và đang lắp đặt thiết bị tổ máy số 1, 2 để đảm bảo mục tiêu vận hành tổ máy 1 cuối năm 2017 theo đúng tiến độ.

- Công tác tái định cư: Hiện đang triển khai thi công tại các khu TĐC phần đường vào, cơ sở hạ tầng, nhà ở phục vụ công tác di dân vùng lòng hồ đáp ứng tiến độ đề ra.

- Công tác thu xếp vốn:

Các cổ đông tham gia (EVNI; RG) đã hoàn thành việc ký kết hợp đồng thế chấp cổ phần với Huaneng (bên bảo lãnh vay vốn) từ tháng 7/2016. Đảm bảo việc giải ngân vốn vay thực hiện dự án (Hợp đồng vay vốn với Ngân hàng phát triển Trung Quốc vay 700 triệu USD ký ngày 15/12/2015).

- Báo cáo tài chính Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2:

Tại ngày 31/12/2015, một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 (do Công ty Kiểm toán PriceWaterHouse Coopers-Campuchia) của Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 như sau:



EVN INTERNATIONAL

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Ngày hiệu lực: 10/3/2017

Trang: 6/18

Chỉ tiêu	Đến 31/12/2015 (USD)
Tổng tài sản	347.893.492
Tổng nợ phải trả	215.680.066
<i>Trong đó:</i>	
Vốn chủ sở hữu do cổ đông góp	132.213.426
Vốn cổ phần	1.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	121.063.200
Dự trữ pháp định	100.000
Lợi nhuận chưa phân phối	10.050.226

- Quản lý phần vốn, phối hợp hoạt động điều hành trong HLSS2:

Việc quản lý, theo dõi phần vốn góp trên nguyên tắc bảo toàn vốn; Tham gia thành viên HĐQT, phối hợp với các Cổ đông khác (HIEC, RG) và Ban điều hành bám sát các nội dung nghị quyết và HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Hợp đồng cổ đông của Công ty dự án. Đến nay việc thu xếp vốn và tiến độ dự án đã thi công đáp ứng tiến độ tổng thể của dự án.

Người đại diện phần vốn EVNI tại HLSS2 đã tổ chức đoàn kiểm tra tại thực địa để đánh giá tình hình triển khai thi công của Dự án. Tham gia các cuộc họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty dự án, thông qua các nghị quyết về thu xếp vốn cho dự án; Kế hoạch tiến độ năm 2016 và kết quả sản xuất; Phối hợp thực hiện tốt báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty TNHH thủy điện Hạt Sê San 2 (Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và phát hành tháng 5/2016).

- Về Hợp đồng thế chấp cổ phần (HĐTCCP):

HĐTCCP đã được các bên thống nhất và ký kết hoàn thành trong tháng 7/2016; trong đó một số điều khoản của hợp đồng (các điều khoản liên quan đến xử lý tài sản đảm bảo) sẽ có hiệu lực khi EVNI có được văn bản chấp thuận từ Thủ tướng Chính phủ/ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Liên quan đến văn bản chấp thuận từ Ngân hàng nhà nước, hiện EVNI đã hoàn thành các nội dung giải trình liên quan và đang chờ ý kiến trả lời.

Đã thực hiện ký Giao dịch đảm bảo với Cục Đăng ký Quốc gia Giao Dịch Bảo Đảm ("NRAST") để đăng ký Giao Dịch Bảo Đảm tại Việt Nam liên quan đến HĐTCCP của EVNI và Huaneng Lancang River Hydropower Inc (phần giá trị cổ phần của EVNI tại HLSS2).

1.2 Dự án thủy điện Hạt Sê San 1/Sê San 5.

EVNI đã có văn bản và đã tiếp xúc làm việc để đôn đốc Bộ Mô và Năng Lượng Campuchia (MME) có văn bản gia hạn MOU. Vào tháng 6/2016, EVNI đã trình hồ sơ gia hạn MOU đến tháng 6/2018 và đề nghị MME tổ chức báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) của dự án. Đến nay EVNI đã nhận được văn bản từ Tổng cục Năng lượng-MME qua đó theo quy định từ thông tư liên Bộ MME và Bộ Tài chính việc cấp, gia hạn MOU của các dự án nhà đầu tư phải có trách nhiệm nộp lệ phí công (public fee) 90.000.000 Riel/năm (khoảng 524 triệu đồng/năm). Hiện nay, EVNI đã có văn bản đề nghị MME xem xét miễn giảm



EVN INTERNATIONAL

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Ngày hiệu lực: 10/3/2017

Trang: 7/19

khoản phí gia hạn do đặc thù của dự án nằm trên biên giới Việt Nam và Campuchia trong đó phần diện tích mặt hồ 50% thuộc Campuchia và 50% thuộc Việt Nam.

1.3 Dự án thủy điện Nậm Mô 1 tại Lào và dự án Sê Kông tại Campuchia.

Đối với dự án Sê Kông, trong các đợt công tác tại Campuchia và tiếp xúc với MME, EVNI đã có ý kiến với MME về giá trị EVNI đã thực hiện cho dự án và đề nghị MME hỗ trợ EVNI thực hiện dự án, trong trường hợp MME chuyển giao dự án cho đối tác khác thì đối tác có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí EVNI đã bỏ ra cho dự án.

Hiện nay, EVNI đang tiếp tục theo dõi ý kiến phía Lào về việc tiến hành đàm phán và ký hợp đồng phát triển dự án và có ý kiến chính thức về việc dừng triển khai của dự án. Đồng thời, EVNI đã xúc tiến liên hệ với các đối tác có quan tâm đến dự án để hợp tác chuyển giao, tuy nhiên hiện nay vẫn chưa có kết quả.

1.4. Công tác tư vấn QLDA và TVGS:

Trong năm 2016, EVNI đã nỗ lực tìm kiếm thêm các công việc như TVQLDA; TVGS, hiện tại đã đạt được một số kết quả như sau:

- Công tác TVQLDA Dự án Điện gió Bến Tre; Dự án Điện mặt trời tại lòng hồ thủy điện Đồng Nai 4:

- Ký hợp đồng Tư vấn QLDA công tác “Xin chủ trương đầu tư và lập báo cáo tiền khả thi” với EVNGENCO 1 với tổng giá trị 02 hợp đồng khoảng giá trị 870 triệu đồng; thời gian thực hiện 24 tháng.
- Trình thủ tục cấp phép đầu tư dự án với Tỉnh Bến Tre. Đến nay đã được UBND Tỉnh Bến Tre cấp chủ trương đầu tư dự án.
- Trình chủ trương đầu tư và bổ sung quy hoạch của dự án Điện mặt trời lòng hồ thủy điện Đồng Nai 4 với UBND tỉnh Đăk Nông.

- Công tác Tư vấn giám sát thi công:

Trong năm 2016 đã hoàn thành ký các hợp đồng Tư vấn giám sát các dự án: (1) Nâng công suất trạm 220kV Hòa Khánh; (2) Nâng công suất thay MBA 110kV trạm 220kV Hòa Khánh và Quận 3; (3) Giám sát thi công xây dựng ĐZ đấu nối lưới điện phân nhôm Đăk Nông; (4) Nạo vét kênh tuồn hoàn Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh. Trong đó dự án Nâng công suất TBA 220kV Hòa Khánh đã hoàn thành đóng điện vận hành trong tháng 11/2016.

Tiếp tục triển khai hoàn thành công tác TVGS 02 gói thầu 05&07 thuộc dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Duyên Hải (thực hiện từ năm 2014) với giá trị sản lượng đạt kế hoạch năm 2016. Các công tác còn lại chủ yếu phối hợp với chủ đầu tư, nhà thầu thi công giải trình công tác nghiệm thu, quyết toán, kiểm toán và dự kiến hoàn thành dứt điểm trong năm 2016.

1.5 Các công việc khác:

- Hoàn thành công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2016.
- Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài dự án TD Hạ Sê San 2 phù hợp với tình hình thực tế.

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 8/18
---	---	---

- Hoàn thành thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ Công ty theo số vốn thực góp: Ngày 18/5/2016, Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp. Đà Nẵng đã cấp đổi (lần 6) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho EVNI, trong đó đã điều chỉnh vốn điều lệ về đúng bằng số vốn thực góp là 366.771.450.000 đồng.
- Thực hiện dịch vụ cho thuê văn phòng: Năm 2016, Công ty tiếp tục thực hiện cho thuê văn phòng với Công ty cổ phần Thủy điện A Vương trong năm 2016.

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016

2.1 Thực hiện nguồn thu và chi phí hoạt động, quản lý dự án của Công ty so với kế hoạch năm 2016:

a) Các nguồn thu: Tổng doanh thu trong năm 2016 cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng				
STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện so với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	7.360,9	7.912,5	107,5%
a	Doanh thu từ hoạt động tài chính	5.478,0	5.776,4	
b	Doanh thu từ cho thuê văn phòng	1.091,0	1.162,1	
c	Doanh thu từ cho thuê đất	10,9	14,5	
d	Doanh thu từ dịch vụ tư vấn giám sát	781,0	959,4	
2	Tổng chi phí	6.670,5	7.442	111,5%
a	Chi phí dịch vụ TVGS	498,7	1.656,6	
	Trong đó, giá vốn dịch vụ TVGS		873,5	
b	Chi phí hoạt động SXKD và quản lý dự án (bao gồm cả chi phí khấu hao TSCĐ)	6.171,8	5.785,4	
3	Lợi nhuận trước thuế	690,4	1.253,6	181,6%
4	Thuế TNDN		303	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN		950,6	
6	Thanh toán nợ tư vấn	4.581,0	4.581,0	100%

Như vậy, tổng doanh thu thực tế vượt 551,6 triệu đồng so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó doanh thu từ dịch vụ TVGS vượt 178,4 triệu đồng so với kế hoạch.

b) Chi phí hoạt động: Chi phí thực hiện/Kế hoạch là 5.785,4/6.171,8 triệu đồng, tiết kiệm 386,4 triệu đồng chi phí hoạt động so với kế hoạch được duyệt.

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 9/18
---	---	---

c) **Chi phí tư vấn giám sát, tư vấn QLDA:** Chi phí thực hiện/Kế hoạch: 1.656,6/498,7 triệu đồng. Trong đó:

+ Chi phí tư vấn giám sát của các dự án có trong kế hoạch năm 2016: 762,9 triệu đồng/498,7 triệu đồng, tăng 264,2 triệu đồng so với kế hoạch được duyệt do công tác giám sát 2 gói thầu thuộc dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Duyên Hải (Trà Vinh) kéo dài tiến độ so với hợp đồng;

+ Chi phí tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án của các gói thầu không nằm trong kế hoạch năm 2016: 893,7 triệu đồng, chi tiết như sau:

- Chi phí tư vấn giám sát xây lắp dự án Nâng công suất trạm biến áp 220kV Hòa Khánh: Dự án không nằm trong kế hoạch năm 2016, nhưng EVNI đã đấu thầu và thực hiện hoàn thành trong năm 2016: 259,1 triệu đồng (doanh thu 319 triệu đồng).
- Chi phí tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án của các gói thầu không nằm trong kế hoạch năm 2016, đang trình duyệt trong năm 2017: 634,6 triệu đồng.

Kết quả một số chỉ tiêu về lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước:

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN: 1.253,6 triệu đồng

+ Nộp ngân sách Nhà nước trong năm 2016: 273,8 triệu đồng.

2.2 Thực hiện trả nợ chi phí tư vấn so với kế hoạch năm 2016:

Thực hiện kế hoạch trả nợ năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông EVNI thông qua:

STT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ KH2016 (đ)	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN (đ)
1	Công ty tư vấn xây dựng điện 1		
	Dự án thủy điện Hả Sé San 2	2.902.624.000	2.902.624.000
	Cụm dự án thủy điện Nậm Ét	1.380.562.000	1.380.562.000
2	Công ty tư vấn xây dựng điện 2		
	Dự án thủy điện Hả Sé San 2	174.243.000	174.243.000
3	Công ty tư vấn xây dựng điện 4		
	Dự án thủy điện Sê Kong	123.675.000	123.675.000

3. Tổ chức và Nhân sự

3.1 Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu
1	Trương Quang Minh	TGĐ	201612903	18 Hà Huy Giáp, Hải Châu, ĐN	1.000
2	Hoàng Xuân Quý	PTGĐ kiêm KTT	201639612	17.Nguyễn Sơn, Hải Châu, ĐN	1.000

3.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2016 không có sự thay đổi những nhân sự chủ chốt tại Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

3.3 Số lượng CBNV:

Đến tháng 12/2016 tổng số lao động tại EVNI là 17 người.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	411.800.484.010	408.082.873.282	-0,9%
Doanh thu thuần	2.559.404.697	2.121.620.529	-17,1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	828.647.230	1.239.117.475	49,5%
Lợi nhuận khác	-235.131.285	14.546.157	106,1%
Lợi nhuận trước thuế	593.515.945	1.253.663.632	111,2%
Lợi nhuận sau thuế	359.570.100	950.677.352	164,4%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chi tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <u>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</u>	1,508	2,86	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	1,465	2,8	
Nợ ngắn hạn			
2. Chi tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,090	0,079	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,099	0,087	
3. Chi tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>	1,453	0,708	
Hàng tồn kho bình quân			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,006	0,005	
4. Chi tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,140	0,448	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,001	0,002	



EVN INTERNATIONAL

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Ngày hiệu lực: 10/3/2017

Trang: 11/19

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,001	0,002	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,324	0,584	
.....			

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

+ Tổng số cổ phần: 36.677.145 cổ phần

+ Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Tên cổ đông	Số vốn góp	
		Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1)	95,545	26,05%
2	Công ty cổ phần Nhiệt điện Phá Lại	70,800	19,30%
3	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	43,200	11,78%
4	Ngân hàng TMCP An Bình	37,800	10,31%
5	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	28,800	7,85%
6	Tổng Công ty CP XNK và XD Việt Nam	24,000	6,54%
7	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	7,500	2,04%
8	Tổng Công ty Điện lực TP. Hà Nội	7,200	1,96%
9	Tổng Công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh	7,200	1,96%
10	Công ty cổ phần Đầu tư Bắc Hà	6,000	1,64%
11	Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	4,800	1,31%
12	Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	4,800	1,31%
13	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 2	1,687	0,46%
14	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 3	3,150	0,86%
15	Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình	2,700	0,74%
16	Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng	2,700	0,74%
17	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	2,400	0,65%
18	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 4	1,050	0,29%
19	Các Cổ đông thiểu số	15,438	4,21%
	Tổng	366,771	100%

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016, EVNI vẫn còn trong giai đoạn tái cơ cấu. Tuy nhiên Lãnh đạo EVNI và tập thể CBNV tiếp tục thể hiện đoàn kết, thực hiện hoàn thành các nội dung sau:

- Công tác theo dõi, quản lý nhằm bảo toàn phần vốn góp tại Dự án thủy điện Hạ Sê San 2: Trong năm, Người đại diện phần vốn EVNI tại HPLSS2 đã tích cực tham gia và phối hợp với thành viên HDQT khác, với các Cổ đông khác và Ban Điều hành HPLSS2 bám sát các nội dung nghị quyết và HDQT và Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Hợp đồng cổ đông của Công ty dự án.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức gọn nhẹ, linh hoạt; từng bước phát triển ngày càng tốt hơn văn hóa doanh nghiệp; đẩy mạnh việc hình thành, phát triển mối quan hệ và tạo dựng niềm tin của các đối tác kinh doanh.

- Về công tác tim kiếm công việc: Trong năm 2016, công ty đã nỗ lực tham gia đấu thầu để tìm kiếm thêm các công việc TVGS các dự án Đường dây và Trạm biến áp, đảm bảo tăng nguồn thu và tạo công ăn việc làm cho thời gian tới. Qua đó việc chăm lo phát triển đời sống vật chất cũng như tinh thần, ý thức trách nhiệm công việc và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBNV tiếp tục được nâng cao nhằm đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của công việc. Kết quả tổng doanh thu thực tế vượt 551,6 triệu đồng so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm nay.

- Về chi phí hoạt động của EVNI: Phát huy hiệu quả thực hiện từ các năm trước đây, từ đầu năm đến nay, Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục có chỉ thị tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như tiết kiệm việc sử dụng điện, hạn chế sử dụng thang máy, hạn chế sử dụng điều hòa nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng, mua vé giá rẻ khi sử dụng phương tiện công cộng đi lại phục vụ công tác... nhằm tối ưu hóa chi phí hoạt động.

- Trong lãnh đạo, điều hành luôn thực hiện tốt nguyên tắc cẩn trọng, linh hoạt tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành, quy định của ngành và theo thông lệ trong kinh doanh. Do đó, Công ty luôn vận hành tốt, mọi hoạt động diễn ra hợp lý và có hiệu quả.

2. Một số tồn tại và nguyên nhân:

- Đối với dự án Thủy điện Hạ Sesan 2: EVNI là Cổ đông thiểu số nên việc kiểm soát các quyết định trong ĐHĐCĐ, HĐQT của Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 gần như không thể thực hiện được, mặt khác việc không được tham gia trong Ban điều hành phần nào ảnh hưởng đến việc giám sát thực hiện dự án. Và, hiện nay vẫn tiếp tục theo dõi và chờ ý kiến chính thức từ Thủ tướng Chính phủ/Ngân hàng nhà nước Việt Nam về thực hiện Hợp đồng thế chấp cổ phần.

- Đối với dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 tại Campuchia: Hiệu lực của Biên bản ghi nhớ (MOU) của dự án đã hết hạn vào ngày 30/6/2016. Theo quy định từ thông tư liên Bộ MME và Bộ Tài chính Campuchia việc cấp, gia hạn MOU của các dự án nhà đầu tư phải nộp phí công cho dự án.

- Đối với các dự án Nậm Mô 1 và Sê Kông chưa thực hiện chuyển giao dự án cho các đối tác khác nhằm thu hồi các chi phí đã thực hiện.

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 13/19
---	---	--

- Hạn chế về năng lực kinh nghiệm khi tham gia đấu thầu các gói thầu Tư vấn Giám sát thi công xây dựng công trình.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chi tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu cơ cấu tài sản			
Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	13,64	22,8
Tổng tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	86,36	77,2
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	9,04	7,98
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	90,96	92,02

b) Tình hình nợ phải trả

Năm 2015 nợ phải trả của Công ty là 37,2 tỷ đồng nhưng sang năm 2016 giảm xuống còn 32,5 tỷ đồng. Hệ số thanh toán năm 2016 là 2,8 lần (>1). Công ty có khả năng đáp ứng việc thanh toán nợ ngắn hạn mà không gặp khó khăn nào trong việc chuyển từ tài sản lưu động khác về tiền mặt để thanh toán nợ. Mặt khác, hệ số tự tài trợ (nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn) năm 2016 là 92,02% đã phản ánh được mức độ lập, tự chủ về vốn để trả nợ của Công ty.

Công ty không có nợ phải trả xấu trong năm 2016.

c) Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Làm việc với các cơ quan chức năng của Việt Nam và Campuchia để phát triển dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5.

- Tìm kiếm đối tác thích hợp để phát triển dự án thủy điện Nậm Mô 1 và dự án thủy điện SeKong.

- Tìm kiếm thêm công việc Tư vấn giám sát các dự án trong ngành Điện.

IV. Dánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Như các năm trước đây, năm 2016 EVNI vẫn còn trong giai đoạn tái cơ cấu với nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện theo dõi, quản lý phần vốn, phối hợp với các cổ đông khác trong Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 trong hoạt động hàng ngày trên nguyên tắc bảo toàn vốn, phối hợp hoàn thành công tác thu xếp vốn; thực hiện đàm phán, thương thảo Hợp đồng thuê chấp cổ phần đã cơ bản hoàn thành. Thực hiện tốt công tác tư vấn giám sát được phía Chủ đầu tư tiếp tục tín nhiệm. Tiết kiệm và duy trì chi phí hoạt động của EVNI, không vượt quá nguồn thu trong năm. Tiếp tục duy trì bộ máy tổ chức nhân sự ở mức gọn nhẹ, linh hoạt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty

- Về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện và thực hiện hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, việc thực hiện có chất lượng và đạt tiến độ.

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 14/19
---	---	--

- Về mặt quản trị doanh nghiệp: Trong lãnh đạo, điều hành luôn thực hiện tốt nguyên tắc cẩn trọng, linh hoạt, tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành và thông lệ quản trị trong nước và quốc tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Dự án thủy điện Hạ Sê San 2:

- Thực hiện các thủ tục pháp lý, quản lý phần vốn đã góp vào dự án thủy điện Hạ Sê San 2 tại Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2.

- Hoàn tất thủ tục lấy ý kiến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ Thủ tướng Chính phủ về Hợp đồng thuê chấp cổ phần.

- Phối hợp với các cổ đông khác, đặc biệt Ban điều hành Công ty dự án hoàn thành kế hoạch năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông, đưa tổ máy số 1 vào vận hành vào quý IV/2017.

3.2. Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5:

- Tiếp tục theo dõi, tiếp xúc và làm việc với Bộ Mỏ và Năng lượng Campuchia (MME) để xin gia hạn dự án;

- Làm việc với các cơ quan ban ngành phía Campuchia để tổ chức báo cáo FS của dự án;

- Trình hồ sơ dự án lên các bộ ngành, Chính phủ Việt Nam sau khi phía Campuchia thông qua FS để quyết định chỉ trương đầu tư tiếp theo của dự án.

3.3. Dự án thủy điện SeKong và Nậm Mô 1

Chủ động duy trì liên hệ một số đối tác đã quan tâm đến dự án này để khi có điều kiện thuận lợi thì chuyển giao dự án. Mặt khác vẫn tiếp tục tìm kiếm thêm những đối tác thích hợp khác có quan tâm để phát triển dự án.

3.4. Công tác tư vấn quản lý dự án; Tư vấn giám sát:

* Công tác Tư vấn QLDA:

- Dự án Điện gió Bến Tre: (i) Hoàn thành lựa chọn nhà thầu tư vấn; (ii) Hoàn thành công tác đo gió và lập Báo cáo Tiền khả thi của dự án.

- Dự án điện mặt trời tại công trình thủy điện Đồng Nai 4: (i) Hoàn thành lựa chọn nhà thầu tư vấn; (ii) Hoàn thành bổ sung quy hoạch và thủ tục cấp Quyết định chủ trương đầu tư của Tỉnh Đăk Nông; (iii) Triển khai công tác đo bức xạ mặt trời và lập Báo cáo Tiền khả thi của dự án.

* Công tác TVGS:

- Bố trí cán bộ tham gia giám sát tại công trường phù hợp với tiến độ xây lắp; Hoàn thành công tác TVGS các gói thầu: (i) Lưới điện 220kV đấu nối nhà máy điện phân nhôm Đăk Nông; (ii) Nâng công suất, thay MBA 110kV TBA 220kV Hòa Khánh & Quận 3; (iii) TBA 500kV Lai Châu; (iv) Nạo vét kênh tuồn hoàn Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh...

- Hoàn thành nghiệm thu Quyết toán các gói thầu tư vấn giám sát: (i) gói thầu số 5&7 thuộc dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Duyên Hải; (ii) Nâng công suất TBA

 EVN INTERNATIONAL	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016	Ngày hiệu lực: 10/3/2017 Trang: 15/19
---	---	--

220kV Hòa Khánh; (iii) Nâng công suất, thay MBA 110kV TBA 220kV Hòa Khánh & Quận 3.

- Triển khai công tác đấu thầu Tư vấn giám sát các công trình đường dây và trạm biến áp để triển khai thực hiện trong năm 2017 và gói đấu công việc năm 2018. Tổng giá trị đấu thầu đạt dự kiến kế hoạch đạt 2,64 tỷ đồng.

3.5 Các công việc khác

- Thực hiện dịch vụ cho thuê văn phòng: Tìm kiếm đối tác để cho thuê văn phòng sau khi A Vương hoàn trả (dự kiến cuối tháng 9/2017).

- Hoàn thành tổ chức họp ĐHĐCD thường niên EVNI năm 2017.

- Hoàn thành các thủ tục đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom (đã hoàn thành và thực hiện giao dịch ngày đầu tiên 28/02/2017).

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Danh sách Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số CP sở hữu	Thành viên điều hành
1	Ông Trương Quang Minh	Chủ tịch	1.000	x
2	Ông Hoàng Xuân Quý	Ủy viên	1.000	x
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai	Ủy viên		
4	Ông Võ Văn Thành	Ủy viên		
5	Ông Nguyễn Quang Huy	Ủy viên		

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp thường kỳ để quyết định xử lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty. Các nội dung riêng, cụ thể được Công ty gửi hồ sơ xin ý kiến các Ủy viên để kịp thời ban hành các Nghị quyết phục vụ điều hành. Trong năm qua, Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện, cụ thể:

TT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-EVNI-HĐQT	22/3/2016	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 22/3/2016
02	02/NQ-EVNI-HĐQT	30/3/2016	Nghị quyết về việc chương trình, nội dung và thời gian tổ chức họp ĐHĐCD EVNI năm 2016.
03	03/NQ-EVNI-HĐQT	22/4/2016	Thông qua việc điều chỉnh (giảm) vốn điều lệ bằng số vốn thực góp.
04	04/NQ-EVNI-HĐQT	13/6/2016	Thông qua nội dung chi tiết dự thảo Hợp đồng thuê chấp cổ phần
05	05/NQ-EVNI-HĐQT	07/9/2016	Ban hành lại Nghị quyết về cử Người đại diện phân vốn của EVNI



EVN INTERNATIONAL

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Ngày hiệu lực: 10/3/2017

Trang: 16/18

			tại Công ty TNHH Thủy điện Hạ Se San 2. (Theo mẫu của Công ty Dự án)
6	06/NQ-EVNI-HĐQT	02/12/2016	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 02/12/2016
7	07/NQ-EVNI-HĐQT	15/12/2016	Chốt DS cổ đông để đăng ký giao dịch cổ phiếu EIC trên Upcom
8	01/QĐ-EVNI-HĐQT	22/3/2016	Quyết định ban hành quy chế phân phối tiền lương EVNI (sửa đổi)
9	02/QĐ-EVNI-HĐQT	27/4/2016	Quyết định phê duyệt kế hoạch 2016 của EVNI

Về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HDQT, việc thực hiện có chất lượng và đạt tiến độ. Đã hoàn thành đàm phán Hợp đồng thuê chấp cổ phần, EVNI đã hoàn thành các nội dung giải trình liên quan và đang chờ ý kiến trả lời Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ thực hiện việc thuê chấp này trước khi ký kết chính thức.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số CP sở hữu
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Trưởng Ban	-
2	Ông Đồng Quốc Cường	Üy viên	-
3	Bà Đinh Hải Ninh	Üy viên	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu:

- Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, văn hóa của EVNI.
- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm trước và sau khi kiểm toán.
- Thường xuyên tham gia cuộc họp kế hoạch định kỳ của HĐQT, kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đã đề ra.

c) Các cuộc họp của ban kiểm soát:

TT	Ngày	Nội dung
1	10/3/2016	Kiểm tra tính tuân thủ các NQ của HĐQT; Báo cáo tài chính; Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015.
2	15/9/2016	Kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016
3	02/12/2016	Tham gia cuộc họp với HĐQT trong phiên họp ngày 02/12/2016.

3. Thủ tục của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Trên cơ sở mức thù lao đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là 168.000.000 đồng, Công ty đã chi thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 với tổng số tiền là: 168.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu đồng), cụ thể như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao tháng (đ)	Số tháng	Thù lao năm 2015 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	1	25.000.000	-	-
2	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)	3	2.500.000	12	90.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	2.500.000	12	30.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	2	2.000.000	12	48.000.000
Tổng cộng:					168.000.000

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần EVN Quốc tế (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 20/02/2017, từ trang 6 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Như đã trình bày tại Thuyết minh số 18a và Thuyết minh số 27, tại thời điểm thành lập (năm 2007), Công ty là chủ đầu tư của dự án thủy điện Hạ Sê San 2. Năm 2013, toàn bộ chi phí thực hiện dự án này (số tiền: 231.146.788.190 đồng) đã được đem góp vốn vào Công ty TNHH Hạ Sê San 2. Tuy nhiên, chênh lệch tỷ giá phát sinh liên quan trực tiếp đến dự án nêu trên đến ngày 31/12/2016 là 766.890.760 đồng hiện vẫn còn theo dõi tại khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” (mã số 416) mà chưa được phản ánh vào kết quả kinh doanh là chưa phù hợp quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.
- Như trình bày tại điểm (a), (b) của Thuyết minh số 27, biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi (MoU) của dự án thủy điện SeKong tại Vương quốc Campuchia và dự án thủy điện Nậm Mô 1 tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào không tiếp tục được gia hạn. Tuy nhiên, giá trị đầu tư thực tế của các dự án trên tính đến thời điểm 31/12/2016 là 15.888.141.751 đồng (Dự án thủy điện SeKong: 8.720.911.108 đồng; Dự án thủy điện Nậm Mô 1: 7.167.230.643 đồng) vẫn còn phản ánh tại khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”, số tiền: 15.209.162.069 đồng và khoản mục “Thuế GTGT được khấu trừ”, số tiền: 678.979.682 đồng. Hiện nay, Công ty đang đề nghị chính phủ Lào cho phép ký



EVN INTERNATIONAL

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Ngày hiệu lực: 10/3/2017

Trang: 18/18

hợp đồng phát triển dự án (PDA) mà không cần gia hạn MoU để tiếp tục thực hiện dự án Nậm Mô 1. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng đang tìm kiếm các đối tác để cùng hợp tác hoặc chuyển giao dự án thủy điện Sekong và Nậm Mô 1. Do đó, việc Công ty có thu hồi được các khoản chi phí đã đầu tư hay không còn tùy thuộc vào kết quả của quá trình đàm phán, hợp tác hoặc chuyển giao 2 dự án nêu trên.

3. Như đã trình bày tại mục (*) của Thuyết minh số 7, chi phí tư vấn lập đề án “Kết nối lưới điện Việt Nam – Lào – Campuchia giai đoạn đến 2015 có xét triển vọng đến năm 2025” phát sinh từ năm 2009 hiện được theo dõi với nội dung “Chi chờ xử lý” tại khoản mục “Phải thu ngắn hạn khác” trên Bảng cân đối kế toán (số tiền: 784.500.000 đồng). Đây là giá trị quyết toán phải trả cho Viện Năng lượng về việc giao thầu tư vấn lập đề án. Ngày 23/11/2016, Viện Năng lượng đã đồng ý giảm giá trị quyết toán, thanh lý hợp đồng từ 784.500.000 đồng còn 549.150.000 đồng. Theo nguyên tắc thận trọng của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chi phí lập đề án này cần được ghi nhận vào kết quả kinh doanh như một khoản tồn thất.
4. Như trình bày tại Thuyết minh số 27, Biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi Thủy điện Hạ Sê san1/ Sê San 5 tại Vương Quốc Campuchia đã hết hiệu lực vào ngày 30/06/2016, tổng giá trị đã thực hiện của dự án là 24.258.325.211 đồng. Ngày 16/06/2016, Công ty đã có công văn số 115/CV-EVNI-TH gửi Bộ Mở và Năng lượng (MME) thuộc Vương quốc Campuchia đề nghị gia hạn MoU đến 30/06/2018. Hiện nay, các bên đang trong quá trình thương lượng về mức phí phải đóng cho MME để được gia hạn.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Được đăng trên website: www.evni.vn

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Quang Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TH, TCKT

mh